

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Kiểm toán Chuyên đề Chương trình “Hỗ trợ thực hiện hai chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020”

Thực hiện nội dung Thông số 363/TB- KTNN ngày 30/09/2020 của Kiểm toán Nhà nước về kiểm toán Chuyên đề Chương trình “Hỗ trợ thực hiện hai chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 tại 18 tỉnh (Chương trình PforR)”, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả thực hiện, như sau:

I. Công tác chỉ đạo thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước

Trên cơ sở nội dung kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản: Công văn số 5711/UBND-KT ngày 19/11/2020 và số 6128/UBND-KT ngày 09/12/2020, theo đó chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương rà soát và tổ chức thực hiện.

II. Kết quả thực hiện

1. Về xử lý tài chính: Tổng số kinh phí KTNN kiến nghị là 589.140.900 đồng, số kinh phí đã thực hiện là 12.843.000 đồng đạt 2,2% trên tổng số tiền kiến nghị; số kinh phí chưa thực hiện là 576.297.900 đồng. Cụ thể:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa thực hiện thu hồi nợ ngân sách các khoản chi sai chế độ số tiền là 436.714.500 đồng. Lý do: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiến nghị Kiểm toán Nhà nước không thu hồi, vì thực hiện đúng theo quy định tại Điều 9,10,11 Thông tư số 340/2016/TT-BTC ngày 29/12/2016 của Bộ Tài chính.

- UBND thành phố Quảng Ngãi chưa thực hiện:

+ Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau số tiền là 93.773.400 đồng.

+ Giảm giá trị hợp đồng còn lại, giá trị dự toán được duyệt số tiền là 45.810.000 đồng.

2. Kiến nghị xử lý khác :

Tổng số kinh phí KTNN kiến nghị là 16.305.337.157 đồng, Cụ thể: Sở Tài chính đã thực hiện nộp trả Ngân sách Trung ương số tiền là 12.059.362.157 đồng, đạt 73,95% trên tổng số tiền kiến nghị; Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa thực hiện giảm quyết toán, tăng chi chuyển nguồn kinh phí thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới với số tiền là 4.245.975.000 đồng.

3. Chấn chỉnh công tác tổ chức, quản lý, chỉ đạo thực hiện Chương trình

a) Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Sở Lao động Thương binh và Xã hội đã thực hiện 02/02 kiến nghị đạt 100%. Cụ thể:

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Chương trình và rà soát theo dõi, quản lý trong quá trình thực hiện Chương trình.

- Phối hợp với Sở Tài chính trong tham mưu, đề xuất phân bổ vốn thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, nội dung.

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang thực hiện 5/5 kiến nghị, cụ thể:

- Phối hợp các đơn vị có liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Chương trình.

- Phối hợp với Sở Tài chính trong việc tham mưu, đề xuất phân bổ vốn thực hiện chương trình đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, nội dung, phải trên cơ sở nhu cầu vốn thực tế thực hiện tránh tình trạng bình quân chia đều nhằm phát huy hiệu quả sử dụng vốn.

- Theo dõi, quản lý, giám sát và rà soát trong quá trình thực hiện Chương trình để tham mưu cho UBND tỉnh có văn bản gửi các Bộ, ngành Trung ương kịp thời điều chỉnh, bổ sung các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Chương trình cho phù hợp với quy định.

- Hướng dẫn UBND các huyện xây dựng huyện nông thôn mới trong giai đoạn 2017-2020 theo quy định tại Quyết định số 676/QĐ-TTg ngày 18/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, làm cơ sở để phân bổ vốn NSTW đã được giao cho địa phương để thực hiện Đề án này.

- Chấm dứt việc sử dụng nguồn vốn NSTW không đúng quy định nội dung về sử dụng nguồn vốn.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư: đang thực hiện 4/4 kiến nghị, cụ thể:

- Thực hiện nghiêm túc Luật Đầu tư công, Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thi hành về xây dựng kế hoạch đầu tư công và phân bổ vốn thực hiện 02 Chương trình MTQG xây dựng NTM và giảm nghèo bền vững; đảm bảo phân bổ vốn kịp thời, đúng quy định, phù hợp nhu cầu, tránh phân bổ bình quân, dàn trải vốn, phân bổ vốn không đúng đối tượng được thụ hưởng.

- Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện hướng dẫn việc lập kế hoạch đầu tư cấp xã theo các bước, trình tự thủ tục khi xây dựng danh mục dự án của Chương trình giai đoạn sau (nếu có) theo đúng quy định; đảm bảo có sự tham gia của người dân được thụ hưởng của dự án trong xây dựng, lựa chọn danh mục dự án.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát lại danh mục các dự án sử dụng nguồn kinh phí dự phòng 10% giai đoạn 2016-2020 của Chương trình MTQG xây dựng NTM để tham mưu UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh điều chỉnh Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 08/11/2019 và sửa đổi Quyết định số 1766/QĐ-UBND ngày 20/11/2019 đảm bảo: Đúng đối tượng hỗ trợ, phù hợp với nhu cầu, đề xuất HTX; đúng tỷ lệ vốn đối ứng của HTX, theo quy tại Quyết định số 2261/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục rà soát, chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong thực hiện các nội dung còn tồn tại được Kiểm toán kiến nghị.

d) Sở Tài chính

Sở Tài chính đã thực hiện 01/01 kiến nghị đạt 100%. Cụ thể:

Chấn chỉnh trong việc tham mưu phân bổ vốn chậm dẫn đến giải ngân vốn Chương trình thấp, hết năm ngân sách phải hủy dự toán lớn, làm giảm hiệu quả sử dụng kinh phí của Chương trình, phân bổ chưa đảm bảo thứ tự ưu tiên.

e) UBND các huyện, thành phố Quảng Ngãi:

- Đã thực hiện 01/04 kiến nghị đạt 25%. Cụ thể:

Huyện Lý Sơn, huyện Sơn Tây đã thực hiện chấn chỉnh rút kinh nghiệm chuyển nguồn sai quy định, chậm nộp ngân sách Trung ương kinh phí thừa, hết nhiệm vụ chi, kinh phí bị hủy.

- Đang thực hiện: 03/04 kiến nghị. Cụ thể:

+ UBND các huyện: Mộ Đức, Lý Sơn, Ba Tơ, thị xã Đức Phổ chấm dứt việc sử dụng kinh phí duy tu, sửa chữa để đầu tư xây mới, nâng cấp, mở rộng các công trình;

+ UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện triển khai áp dụng cơ chế đặc thù theo Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 đối với các công trình/dự án đủ điều kiện để tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

+ Thành phố Quảng Ngãi, chấn chỉnh rút kinh nghiệm trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án; công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành; công tác lập, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành các công trình, dự án còn sai sót.

4. Đối với việc kiểm điểm tập thể, cá nhân có liên quan:

a) Đã thực hiện 02/03 kiến nghị đạt 66,6%. Cụ thể:

Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân có liên quan trong việc chủ trì, phối hợp:

- Tham mưu phân bổ nguồn vốn dự phòng 10% không đúng đối tượng, không căn cứ theo nhu cầu đề xuất của đơn vị, không yêu cầu vốn đối ứng của các HTX(Chương trình hỗ trợ phát triển HTX).

- Phân bổ vốn thực hiện dự án Trung tâm dịch vụ hỗ trợ huyện Mộ Đức do UBND huyện Mộ Đức làm chủ đầu tư không có cơ sở, không phù hợp với

quy định của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Xây dựng (Đề án xây dựng nông thôn mới trong quá trình đô thị hóa trên địa bàn cấp huyện giai đoạn 2017-2020).

(Có trích biên bản cuộc họp và biên bản kiểm điểm tập thể và cá nhân kèm theo).

b) Đang thực hiện 01/03 kiến nghị:

Kiểm điểm, rút kinh nghiệm liên quan trong việc quy định “ không hỗ trợ xây dựng trụ sở làm việc hợp tác xã” khi phân bổ vốn thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển HTX không đúng với quy định tại Khoản 2, Mục 3, Điều 1 Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Đối với nội dung kiến nghị của Kiểm toán nhà nước đang thực hiện, UBND tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị khẩn trương thực hiện.

(Chi tiết thực hiện kiến nghị tại Phụ lục 01 và 02 và chứng từ thực hiện đính kèm)

Kính báo cáo Kiểm toán nhà nước theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Kiểm toán nhà nước;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- KBNN Quảng Ngãi
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: PCVP, TH, NNTN, CBTH;
- Lưu:VT, KTTiền22

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Phiên

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ THU HỒI VÀ GIẢM CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020
CHƯƠNG TRÌNH PHOR TẠI TỈNH QUẢNG NGÃI



294 /BC-UBND ngày 31 /12/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Đơn vị/ chỉ tiêu	Nội dung	Số tiền	Kết quả thực hiện Số tiền	Còn phải thực hiện Số tiền	Tỷ lệ % thực hiện	Ghi chú
	Tổng số		589.140.900	12.843.000	576.297.900	2,20%	
1	Thu hồi nộp NSNN các khoản chi sai chế độ		436.714.500	0	436.714.500		
1	Chương trình MTQG xây dựng NTM		436.714.500	0	436.714.500		
2	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sử dụng nguồn ngân sách trung ương để chi thực hiện 02 nội dung (Thành lập mới Hợp tác xã sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tại 263.176000đ; Tư vấn cùng cố, tổ chức lại Hợp tác xã nông nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX số tiền 173.538.500đ) không dùng quy định tại Điều 4 Thông tư số 340/2016/TT-BTC	436.714.500	-	436.714.500		
II	Thu hồi kinh phí còn thừa		12.843.000	12.843.000	-		
1	Chương trình MTQG xây dựng NTM		12.390.000	12.390.000	-		
	Huyện Lý Sơn						
	Kinh phí sự nghiệp chuyển nguồn không dùng quy định	Huyện Lý Sơn xác định chi chuyển nguồn đối với nguồn kinh phí sự nghiệp để thực hiện nội dung duy tu, bảo dưỡng vận hành công trình là không dùng quy định tại Khoản 3 Điều 64 Luật NSNN năm 2015	12.390.000	12.390.000	-		
2	Chương trình 135		453.000	453.000	-		
	Huyện Sơn Tây						
	Kinh phí sự nghiệp chuyển nguồn không dùng quy định	Huyện Sơn Tây kinh phí sự nghiệp để thực hiện nội dung duy tu, bảo dưỡng vận hành công trình là không dùng quy định tại Khoản 3 Điều 64 Luật NSNN năm 2015	453.000	453.000	-		
1	Giảm dự toán, giảm thanh toán năm sau		93.773.400	0	93.773.400		
1	Chương trình MTQG xây dựng NTM		93.773.400	0	93.773.400		
	Thành phố Quảng Ngãi		93.773.400	0	93.773.400		

Kiến nghị của KTNN						
STT	Đơn vị/chi tiêu	Nội dung	Số tiền			Ghi chú
			Kết quả thực hiện	Còn phải thực hiện	Tỷ lệ % thực hiện	
			Số tiền	Số tiền		
	Công trình Kiên cố hoá kênh B8-11 Ngõ Quang- Cây Dùi	<ul style="list-style-type: none"> -Giảm 12.700.400 đồng chi phí Ban QLDA do UBND xã sử dụng bộ máy chuyên môn trực thuộc Quản lý dự án nên điều chỉnh giảm theo hệ số (0,08) theo quy định tại Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. - Giảm 5.000.000 đồng chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu (Chủ đầu tư) do đã tính trong chi phí Ban QLDA - Giảm 25.650.000 đồng chi phí quyết toán dự án hoàn thành do UBND xã (người quyết định đầu tư) không giao cho đơn vị có chức năng thuộc quyền quản lý tổ chức thẩm tra quyết toán theo quy định tại khoản 2, Điều 9 Thông tư 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính ;) 	43.350.400	43.350.400		
	Đường trục chính xã Nghĩa An(đoạn từ cầu phú Nghĩa đến thôn Tân Thạnh)	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm 36.023.000 đồng chi phí Ban QLDA do UBND xã sử dụng bộ máy chuyên môn trực thuộc Quản lý dự án nên điều chỉnh giảm theo hệ số (0,08) theo quy định tại Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày - Giảm 30.800.000 đồng chi phí quyết toán dự án hoàn thành (điều chỉnh hệ số 0,5) do đã được Kiểm toán nhà nước thực hiện 	36.023.000	36.023.000		
	Công trình Đường xã: Tuyến khách sạn Sơn Long- Núi Cẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm 14.400.000 đồng chi phí Ban QLDA do UBND xã sử dụng bộ máy chuyên môn trực thuộc Quản lý dự án nên điều chỉnh giảm theo hệ số (0,08) theo quy định tại Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng -Giảm 15.010.000 đồng chi phí quyết toán dự án hoàn thành (điều chỉnh hệ số 0,5) do đã được Kiểm toán nhà nước thực hiện 	14.400.000	14.400.000		
II	Giảm giá trị hợp đồng còn lại, giá trị dự toán được duyệt		45.810.000	0		
	Thành phố Quảng Ngãi					
I	Chương trình MTQG xây dựng NIM		45.810.000	0		
	Thành phố Quảng Ngãi					
	Đường trục chính xã Nghĩa An(đoạn từ cầu phú Nghĩa đến thôn Tân Thạnh)	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm 30.800.000 đồng chi phí quyết toán dự án hoàn thành (điều chỉnh hệ số 0,5) do đã được Kiểm toán nhà nước thực hiện 	30.800.000	30.800.000		
	Công trình Đường xã: Tuyến khách sạn Sơn Long- Núi Cẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm 15.010.000 đồng chi phí quyết toán dự án hoàn thành (điều chỉnh hệ số 0,5) do đã được Kiểm toán nhà nước thực hiện 	15.010.000	15.010.000		

BÁO CÁO TỔNG ĐỢP THU CHI TIỀN KIẾN NGHỊ KHÁC CHƯƠNG TRÌNH FOR TẠI TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kính theo Báo cáo số 374 /BC-UBND ngày 31 /12/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)



STT	Đơn vị/chi tiêu	Nội dung	Số tiền (đồng)	Số tiền (đồng)	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ % thực hiện	Ghi chú
1	2		3				5
1	Chương trình MTQG xây dựng NTM		10.680.170.610	6.434.195.610	4.245.975.000	60,24%	
	Sở Tài chính						
-	Kinh phí hết thời hạn giải ngân	Địa phương xác định nộp trả NSTW nhưng chưa nộp	6.434.195.610	6.434.195.610	0		Kiến nghị nộp trả NSTW
	Sở Kế hoạch và Đầu tư		4.245.975.000	0	4.245.975.000		
		Phân bổ vốn thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển HTX theo Quyết định 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ không phù hợp với đối tượng và điều kiện chung để được hỗ trợ theo quy định tại Khoản 2, 3 Mục II Điều 1 Quyết định số 2261/QĐ-TTg	3.772.593.000		3.772.593.000		Giảm quyết toán, chuyển nguồn năm sau để bố trí lại vốn cho đúng nội dung, đối tượng
		phân bổ vốn NSTW cho dự án Trung tâm dịch vụ hỗ trợ sản xuất huyện Mộ Đức do UBND huyện Mộ Đức làm chủ đầu tư không có cơ sở, không theo hướng dẫn tại Khoản 1 Công văn số 2187/BXD-QHKT ngày 15/9/2017 của Bộ Xây dựng về việc thực hiện Quyết định số 676/QĐ-TTg ngày 18/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và điểm d Khoản 2 Mục II Điều 1 Quyết định số 676/QĐ-TTg	473.382.000		473.382.000		Giảm quyết toán, chuyển nguồn năm sau để bố trí lại vốn cho đúng nội dung, đối tượng
2	Chương trình 135		5.625.166.547	5.625.166.547	0	100%	
	Sở Tài chính						
-	Kinh phí hết thời hạn giải ngân	Đơn vị xác định nộp trả NSTW nhưng chưa nộp	5.625.166.547	5.625.166.547			Kiến nghị nộp trả NSTW
	Tổng cộng		16.305.337.157	12.059.362.157	4.245.975.000	73,95%	